

Số: 251/2018/QĐST-HNGĐ

Hải Châu, ngày 17 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 228/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2018, giữa người yêu cầu:

* Bà **Trịnh Vũ Hồng H.**, sinh năm 1983. Địa chỉ: K53/13 – HVT (Tổ 34, phường PN), quận HC, thành phố ĐN.

* Ông **Đoàn Quang H.**, sinh năm 1979. Địa chỉ: K53/13 – HVT (Tổ 34, phường PN), quận HC, thành phố ĐN.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trịnh Vũ Hồng H. và ông Đoàn Quang H..

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Trịnh Vũ Hồng H. và ông Đoàn Quang H. thống nhất thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** bà H. và ông H. xác định có 02 con chung tên Đoàn Gia K., sinh ngày 25/3/2007 và Đoàn Gia T, sinh ngày 12/8/2009. Ly hôn vợ chồng tôi thống nhất thỏa thuận bà H. là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung đến tuổi trưởng thành và ông H. cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ/tháng/02 con cho đến khi đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Các bên có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

* **Về tài sản chung và nợ chung:** Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Lệ phí hôn nhân và gia đình là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) bà Trịnh Vũ Hồng H. và ông Đoàn Quang H. phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm

ứng lệ phí HN&GD sơ thẩm ông, bà đã nộp theo biên lai thu số 0003579 ngày 25/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự (theo địa chỉ);*
- *VKSND q.Hải Châu;*
- *UBND ph. PN, q.HC;*
- *Chi cục THADS q.Hải Châu;*
- *Lưu hồ sơ việc dân sự.*

THẨM PHÁN

Vũ Hồng Hải